

## **Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

### **Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

#### **1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu:**

- Tên gói thầu: Thiết kế, trang trí Đường hoa xuân và các tiểu cảnh năm 2026.
- Chủ đầu tư: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lạng Sơn.
- Địa điểm thực hiện: Công viên Chi Lăng, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn (từ Chùa Thành đến cầu Thụ Phụ).
- Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh
- Loại Hợp đồng: Trọn gói.
- Thời gian thực hiện gói thầu: 60 ngày, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
- Nội dung gói thầu: Thiết kế, trang trí Đường hoa xuân và các tiểu cảnh năm 2026.

#### **2. Mục tiêu công việc:**

Mục tiêu công việc là thiết kế, thi công và trang trí Đường hoa xuân, các tiểu cảnh và không gian quảng bá “Hoa Đào Xứ Lạng” nhằm phục vụ Nhân dân, du khách tham quan, trải nghiệm và check-in. Hình thành điểm nhấn nhận diện bằng cổng chào chính, bố cục tuyến đường hoa hài hòa, giàu mỹ thuật và phù hợp chủ đề. Tổ chức các cụm tiểu cảnh/chủ đề quảng bá đặc trưng Hoa Đào Xứ Lạng, tạo nhiều góc chụp ảnh và tương tác. Lắp đặt vật tư trang trí, hệ thống điện – ánh sáng bảo đảm hiệu ứng ban ngày/ban đêm và an toàn khai thác. Thực hiện vận chuyển, lắp đặt, tháo dỡ đúng tiến độ, bảo đảm an toàn lao động và vệ sinh môi trường. Duy trì chăm sóc, bảo dưỡng trong thời gian trưng bày để cảnh quan ổn định, không xuống cấp.

#### **3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:**

##### **3.1. Yêu cầu về tiến độ thực hiện công việc**

- + Thời gian hoàn thành lắp đặt trang trí ngày 06/02/2026
- + Khai mạc đường hoa sáng ngày 07/02/2026
- + Kết thúc, tháo dỡ, trả lại mặt bằng: Ngày 03/3/2026
- + Địa điểm thực hiện: Công viên Chi Lăng, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn (từ Chùa Thành đến cầu Thụ Phụ).

##### **3.2. Yêu cầu kỹ thuật chi tiết:**

###### **3.2.1. Phạm vi áp dụng**

Áp dụng cho toàn bộ hoa, cây cảnh, cảnh hoa trang trí và tiểu cảnh trên tuyến Đường hoa xuân và không gian quảng bá “Hoa Đào Xứ Lạng” trong suốt thời gian trưng bày, bao gồm: hoa chậu, hoa nền/luống, cây cảnh, cây thân gỗ trang trí (bao gồm đào), hoa cắt cành/bình hoa (nếu có), thảm xanh và vật liệu hữu cơ trang trí.

### **3.2.2. Nguyên tắc chung**

a) Duy trì trạng thái thẩm mỹ liên tục: tươi, sạch, đủ mật độ, đúng bố cục; không để khu vực trung bày xuất hiện mảng héo/rụng/khuyết kéo dài.

b) Chăm sóc theo hướng an toàn công cộng: không gây trơn trượt, không mùi hóa chất nồng, không phát tán rác hữu cơ; mọi thao tác gần hệ thống điện/ánh sáng phải bảo đảm an toàn.

c) Ưu tiên biện pháp cơ học - sinh học; chỉ sử dụng thuốc bảo vệ thực vật khi cần thiết và phải đáp ứng yêu cầu an toàn, nguồn gốc, hướng dẫn sử dụng.

d) Dọn dẹp vệ sinh môi trường thường xuyên trong quá trình diễn ra sự kiện. Sau khi sự kiện kết thúc nhà thầu phải dọn dẹp vệ sinh, hoàn trả mặt bằng cho Chủ đầu tư.

### **3.2.3. Yêu cầu duy trì hằng ngày (quy trình tối thiểu)**

#### **a. Kiểm tra và vệ sinh (tối thiểu 02 lần/ngày: sáng sớm và chiều tối)**

- Rà soát toàn tuyến: phát hiện cây/hoa héo, gãy, dập nát; điểm thiếu mật độ; dấu hiệu sâu bệnh.
- Thu gom lá rụng, cánh hoa rụng, rác hữu cơ; vệ sinh chậu, bồn, mép luống; bảo đảm lối đi sạch, không trơn trượt.

#### **b. Tưới nước và điều tiết ẩm**

- Tưới vào khung giờ mát (khuyến nghị trước 08:00 và sau 16:00); hạn chế tưới giữa trưa.
- Lượng tưới điều chỉnh theo chủng loại và thời tiết; bảo đảm đất/gia thể ẩm đều, không úng.
- Không để nước tràn ra bề mặt lối đi; bố trí khay/đệm chống chảy tràn cho chậu đặt sát lối đi.
- Ưu tiên tưới gốc; với khu vực cần giữ tán/hoa đẹp có thể phun sương nhẹ, tránh làm dập cánh hoa.

#### **c. Bón dinh dưỡng và kích thích ra hoa (khi cần)**

- Sử dụng phân bón lá/vi lượng hoặc phân tan chậm phù hợp từng loại; liều lượng theo khuyến cáo nhà sản xuất.
- Không bón khi nắng gắt; không để phân rơi vãi ra lối đi; thu gom bao bì đúng quy định.

#### **d. Tỉa, cắt, tạo hình và cố định**

- Tỉa bỏ lá/hoa tàn, cành gãy; duy trì dáng cây và đường nét tiểu cảnh.
- Cố định cây cao/cành lớn bằng cọc, dây buộc mềm; bảo đảm chịu gió, không nghiêng đổ; không dùng dây/đai gây siết thân.

#### **e. Phòng trừ sâu bệnh**

- Theo dõi sớm các dấu hiệu: rệp, nhện đỏ, nấm, thối rễ, vàng lá.
- Ưu tiên: bắt thủ công, vệ sinh, cắt bỏ phần bệnh, tăng thông thoáng, điều chỉnh tưới.
- Nếu phải phun/xử lý thuốc: thực hiện ngoài giờ cao điểm; có biển cảnh báo; che chắn để không ảnh hưởng khách tham quan; sử dụng chế phẩm có nguồn gốc, nhãn mác, tuân thủ thời gian cách ly/khuyến cáo an toàn.

### **3.2.4. Yêu cầu riêng theo nhóm cây/hoa (tối thiểu)**

#### **a. Hoa chậu (cúc, mào gà, dạ yến thảo, phong lữ, trạng nguyên... hoặc tương đương)**

- Duy trì giá thể tơi xốp, thoát nước; tưới đủ ẩm, tránh úng.
- Loại bỏ hoa tàn hằng ngày; bổ sung dinh dưỡng liều nhẹ theo chu kỳ để giữ màu và thời gian nở.
- Đảo/chỉnh hướng chậu để tán cân, mặt hoa hướng ra tuyến tham quan; bổ sung che nắng gắt (lưới che/giải pháp tương đương) khi cần.

#### **b. Hoa nền/luồng, thảm hoa**

- Tưới dạng tia nhỏ hoặc phun mưa nhẹ, tránh xói mặt luồng.
- Dặm trồng kịp thời tại các điểm bị dập do mưa/gió/khách; bảo đảm mặt luồng không trơn trượt.
- Làm cỏ, xới phá vầng nhẹ; bổ sung phủ gốc (mùn/hữu cơ sạch hoặc vật liệu tương đương) để giữ ẩm và hạn chế bùn bắn.

#### **c. Cây cảnh, cây thân gỗ trang trí và cây đào**

- Bảo đảm cố định chắc chắn, chống gió; kiểm soát bầu đất đủ ẩm, thoát nước.
- Với cây đào/cành đào trưng bày: giữ ẩm vùng gốc/bầu; hạn chế nắng gắt và gió nóng bằng che chắn phù hợp; phun sương nhẹ khi khô hanh; loại bỏ hoa/cành dập để giữ thẩm mỹ.
- Không để rụng lá/hoa gây trơn trượt; vệ sinh kịp thời tại khu vực tập trung check-in.

#### **d. Hoa cắt cành/bình hoa (nếu có)**

- Thay nước tối thiểu 01 lần/ngày; vệ sinh bình; cắt vát gốc cành trước khi cắm lại.
- Bổ sung dung dịch dưỡng hoa phù hợp; đặt tránh nguồn nhiệt/đèn chiếu quá gần gây héo.

### 3.2.5. Thay thế, khắc phục và tiêu chuẩn chất lượng duy trì

a) Các chậu/khóm hoa héo, dập, thiếu mật độ hoặc sai màu chủ đề phải được thay thế/ khắc phục trong ngày, ưu tiên xử lý sớm trước giờ cao điểm.

b) Không chấp nhận tình trạng: mảng héo rõ rệt, tro đất, chậu bẩn, cây nghiêng đổ, rác hữu cơ tồn lưu trên tuyến.

c) Nhà thầu phải dự phòng vật tư/hoa/cây thay thế tối thiểu theo phương án tổ chức duy trì để bảo đảm khôi phục nhanh sau mưa gió, sự cố.

### 3.2.6. Tổ chức nhân sự, nhật ký duy trì và an toàn

- Bố trí tổ duy trì thường trực theo ca trong thời gian trung bày; có người phụ trách kỹ thuật cây xanh/hoa kiểng.

- Lập nhật ký duy trì hằng ngày (kiểm tra, tưới, bón, thay thế, xử lý sâu bệnh, sự cố) và cung cấp khi Chủ đầu tư/đơn vị giám sát yêu cầu.

- Tuân thủ an toàn lao động và an toàn điện; khi tưới/thi công gần hệ thống điện-ánh sáng phải có biện pháp cách ly, tránh rò rỉ nước vào thiết bị.

#### Danh mục, khối lượng chi tiết thực hiện gói thầu:

STT	Tên công việc	Đơn vị	Khối lượng
A	Thiết kế, trang trí Đường hoa xuân và các tiểu cảnh (Công viên Chi Lăng, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn (từ Chùa Thành đến cầu Thụ Phụ).		
	<b>Hoa trang trí: Đường hoa</b>		
1	hoa Dạ Yến Thảo cao 15-20cm	bầu cây	380,0000
2	Trồng cây hoa cúc mâm xôi vào chậu, kích thước chậu 30x30cm	bầu cây	76,0000
3	cây Trạng nguyên cao từ 30-45cm	bầu cây	110,0000
4	Trồng cây hoa cúc mâm xôi đỏ, tím vào chậu, kích thước chậu 22x22cm	bầu cây	160,0000
5	Trồng cây hoa cúc mâm xôi vào chậu, kích thước chậu 30x30cm	bầu cây	112,0000
6	hoa phăng cao từ 20-25cm	bầu cây	90,0000
7	cây hoa xác pháo cao 15-20cm	bầu cây	240,0000
8	Chậu cây Quất cao >2,0m	bầu cây	19,0000
9	Trạng nguyên cao từ 30-45cm	bầu cây	155,0000
10	Thược Dược cao từ 50-60cm	bầu cây	649,0000
11	Hải Đường cao 20-25cm	bầu cây	90,0000
12	hoa ngọc thảo cao 15-20cm	bầu cây	168,0000
13	cúc vạn thọ từ 20-25cm	bầu cây	547,0000
14	hoa xác pháo cao 15-20cm	bầu cây	233,0000
15	hoa phăng cao từ 20-25cm	bầu cây	59,0000
16	Phong lộc hoa cao từ 50-60cm	bầu cây	186,0000
17	hoa cúc thân gỗ cao từ 25-30cm	bầu cây	232,0000
18	Trồng cây hoa cúc mâm xôi đỏ, tím vào chậu, kích thước chậu 22x22cm	bầu cây	188,0000

STT	Tên công việc	Đơn vị	Khối lượng
19	Trồng cây hoa cúc mâm xôi vào chậu, kích thước chậu 30x30cm	bầu cây	82,0000
20	Dâm bột thái cao 25-30cm	bầu cây	78,0000
21	hoa phong lữ cao từ 25-30cm	bầu cây	106,0000
22	hoa đồng tiền cao từ 25-30cm	bầu cây	112,0000
23	cúc saphie cao 30-35cm bầu 7 cây	cây	819,0000
24	Mẫu đơn thái cao 25-30cm	bầu cây	100,0000
25	Chảo hoa dạ yến thảo, màu trắng, đường kính rộng 45cm, cao 15cm	giỏ	57,0000
26	Trồng cây hoa cúc mâm xôi đỏ, tím vào chậu, kích thước chậu 22x22cm	bầu cây	77,0000
27	Trạng nguyên cao từ 30-45cm	bầu cây	165,0000
28	Phong lộc hoa cao từ 50-60cm	bầu cây	86,0000
29	hoa cúc thân gỗ cao từ 25-30cm	bầu cây	80,0000
30	hoa phong lữ cao từ 25-30cm	bầu cây	90,0000
31	Trồng cây hoa cúc mâm xôi vào chậu, kích thước chậu 30x30cm	bầu cây	120,0000
32	hoa phăng cao từ 20-25cm	bầu cây	175,0000
33	hoa xác pháo cao 15-20cm	bầu cây	315,0000
34	hoa đồng tiền cao từ 25-30cm	bầu cây	150,0000
35	Chảo hoa dạ yến thảo, màu trắng, đường kính rộng 45cm, cao 15cm	giỏ	72,0000
36	Trạng nguyên cao từ 30-45cm	bầu cây	278,0000
37	Thược Dược cao từ 50-60cm	bầu cây	320,0000
38	Trồng cây hoa cúc mâm xôi vào chậu, kích thước chậu 30x30cm	bầu cây	129,0000
39	Trồng cây hoa cúc mâm xôi đỏ, tím vào chậu, kích thước chậu 22x22cm	bầu cây	53,0000
40	hoa phong lữ cao từ 25-30cm	bầu cây	90,0000
41	hoa cúc thân gỗ cao từ 25-30cm	bầu cây	82,0000
42	Mẫu đơn thái cao 25-30cm	bầu cây	75,0000
43	Dâm bột thái cao 25-30cm	bầu cây	86,0000
44	Chảo hoa dạ yến thảo, màu trắng, đường kính rộng 45cm, cao 15cm	giỏ	28,0000
45	Trồng cây hoa cúc mâm xôi vào chậu, kích thước chậu 30x30cm	bầu cây	75,0000
46	Trồng cây hoa cúc mâm xôi vào chậu, kích thước chậu 30x30cm	bầu cây	34,0000
47	Hải Đường cao 20-25cm	bầu cây	86,0000
48	Trồng cây hoa cúc mâm xôi vào chậu, kích thước chậu 30x30cm	bầu cây	120,0000
49	Trồng cây hoa cúc mâm xôi đỏ, tím vào chậu, kích thước chậu 22x22cm	bầu cây	243,0000
50	hoa Dạ Yến Thảo cao 15-20cm	bầu cây	322,0000

STT	Tên công việc	Đơn vị	Khối lượng
51	Trồng cây hoa cúc mâm xôi vào chậu, kích thước chậu 30x30cm	bầu cây	114,0000
52	Trồng cây hoa cúc mâm xôi đỏ, tím vào chậu, kích thước chậu 22x22cm	bầu cây	172,0000
53	hoa phong lữ cao từ 25-30cm	bầu cây	40,0000
54	hoa Dạ Yến Thảo cao 15-20cm	bầu cây	104,0000
55	Trạng nguyên cao từ 30-45cm	bầu cây	208,0000
56	Phong lộc hoa cao từ 50-60cm	bầu cây	315,0000
57	cúc saphie cao 30-35cm bầu 7 cây	cây	2.492,0000
58	hoa xác pháo cao 15-20cm	bầu cây	168,0000
59	hoa phăng cao từ 20-25cm	bầu cây	76,0000
60	Chảo hoa dạ yến thảo, màu trắng, đường kính rộng 45cm, cao 15cm	giò	72,0000
61	Hải Đường cao 20-25cm	bầu cây	1.175,0000
62	Trồng cây hoa cúc mâm xôi vào chậu, kích thước chậu 30x30cm	bầu cây	165,0000
63	Trồng cây hoa cúc mâm xôi đỏ, tím vào chậu, kích thước chậu 22x22cm	bầu cây	456,0000
64	hoa xác pháo cao 15-20cm	bầu cây	468,0000
65	Trạng nguyên cao từ 30-45cm	bầu cây	80,0000
66	Trồng cây hoa cúc mâm xôi đỏ, tím vào chậu, kích thước chậu 22x22cm	bầu cây	70,0000
67	cúc vạn thọ từ 20-25cm	bầu cây	640,0000
68	hoa xác pháo cao 15-20cm	bầu cây	740,0000
69	hoa phăng cao từ 20-25cm	bầu cây	160,0000
70	Trồng cây hoa cúc mâm xôi vào chậu, kích thước chậu 30x30cm	bầu cây	48,0000
71	Chảo hoa dạ yến thảo, màu trắng, đường kính rộng 45cm, cao 15cm	giò	12,0000
72	hoa Dạ Yến Thảo cao 15-20cm	bầu cây	320,0000
73	cúc vạn thọ từ 20-25cm	bầu cây	420,0000
74	Trồng cây hoa cúc mâm xôi vào chậu, kích thước chậu 30x30cm	bầu cây	76,0000
75	Hải Đường cao 20-25cm	bầu cây	86,0000
76	Trạng nguyên cao từ 30-45cm	bầu cây	448,0000
77	Thược Dược cao từ 50-60cm	bầu cây	400,0000
78	hoa xác pháo cao 15-20cm	bầu cây	480,0000
79	hoa phăng cao từ 20-25cm	bầu cây	280,0000
80	hoa phong lữ cao từ 25-30cm	bầu cây	242,0000
81	Trồng cây hoa cúc mâm xôi đỏ, tím vào chậu, kích thước chậu 22x22cm	bầu cây	200,0000
82	cúc vạn thọ từ 20-25cm	bầu cây	242,0000
83	hoa ngọc thảo cao 15-20cm	bầu cây	896,0000
84	Hải Đường cao 20-25cm	bầu cây	350,0000
85	hoa cúc thân gỗ cao từ 25-30cm	bầu cây	242,0000

STT	Tên công việc	Đơn vị	Khối lượng
86	Trồng cây hoa cúc mâm xôi vào chậu, kích thước chậu 30x30cm	bầu cây	52,0000
87	Mẫu đơn thái cao 25-30cm	bầu cây	242,0000
88	hoa đồng tiền cao từ 25-30cm	bầu cây	242,0000
89	Phong lộc hoa cao từ 50-60cm	bầu cây	242,0000
90	Trạng nguyên cao từ 30-45cm	bầu cây	120,0000
91	Trồng cây hoa cúc mâm xôi vào chậu, kích thước chậu 30x30cm	bầu cây	132,0000
92	Cây đường kính $D \geq 10\text{cm}$ , $H \geq 1,5\text{m}$ :	bầu cây	12,0000
93	Hải Đường cao 20-25cm	bầu cây	380,0000
94	hoa cúc thân gỗ cao từ 25-30cm	bầu cây	398,0000
95	cúc vạn thọ từ 20-25cm	bầu cây	398,0000
96	Trạng nguyên cao từ 30-45cm	bầu cây	272,0000
97	Trồng cây hoa cúc mâm xôi đỏ, tím vào chậu, kích thước chậu 22x22cm	bầu cây	297,0000
98	Trồng cây hoa cúc mâm xôi vào chậu, kích thước chậu 30x30cm	bầu cây	174,0000
99	hoa xác pháo cao 15-20cm	bầu cây	640,0000
100	hoa ngọc thảo cao 15-20cm	bầu cây	278,0000
101	Chảo hoa dạ yến thảo, màu trắng, đường kính rộng 45cm, cao 15cm	gió	12,0000
102	Trồng cây hoa cúc mâm xôi đỏ, tím vào chậu, kích thước chậu 22x22cm	bầu cây	558,0000
103	Trồng cây hoa cúc mâm xôi vào chậu, kích thước chậu 30x30cm	bầu cây	360,0000
104	hoa phong lữ cao từ 25-30cm	bầu cây	905,0000
105	hoa Dạ Yến Thảo cao 15-20cm	bầu cây	380,0000
106	Trồng cây hoa cúc mâm xôi vào chậu, kích thước chậu 30x30cm	bầu cây	76,0000
107	Vận chuyển xếp chậu cây vào nơi trang trí, kích thước chậu >30cm	1 chậu	24.312,0000
108	Tưới nước máy cây cảnh trồng chậu bằng xe bồn 5m <sup>3</sup>	100chậu/lần	1.458,7200
109	Thu dọn, vận chuyển cây hoa tàn về vườn ươm	chậu	24.312,0000
110	Bảo vệ trông coi ngày và đêm từ ngày 26/chạp đến ngày 15/giêng (20 ngày đêm)	ca	80,0000
111	<b>vật tư: Đường hoa</b>		
112	Dây rắc cắm dây đèn led	cái	60,0000
113	Băng dính các điện	cuộn	30,0000
114	gia công, lắp đặt giá đỡ đèn Led (khoản gọn vật liệu và nhân công lắp đặt)	cái	100,0000
115	Cây hoa trang trí cao 4m ngang 1,8m:	cây	5,0000
116	Khung cầu sắt dài 10x1,5x1x8m:	khung	1,0000
117	Khung cây sắt sơn màu trang trí cao 2-4m. rộng 5m	khung	6,0000
118	Khung sắt vòm kèm giá treo đặt hoa dài 5m cao 2,5m	khung	12,0000
119	Khung hoa cao 4,3m rộng 2,7m	khung	7,0000

STT	Tên công việc	Đơn vị	Khối lượng
120	Khung hoa cao 2 m rộng 3,3m	khung	6,0000
121	Khung hoa uốn lượn dài 7m cao 1,9-2,2m	khung	2,0000
122	khung cây hoa uốn lượn cao 3,5m	khung	17,0000
123	Mô hình bánh trung 1,75x1mx0,2m-1,05x1,05mx0,2m	khung	1,0000
124	chậu bán nguyệt ĐK 30cm	chậu	160,0000
125	Hàng rào nhựa	m	2.000,0000
126	Mua chậu nhựa bán nguyệt đường kính 30cm	chậu	200,0000
127	Mua gạch không nung làm chân đế (nhân công sắp xếp, thu dọn)	viên	10.000,0000
128	Mua gạch không nung (390x190x190mm) làm chân đế trang trí hoa (nhân công sắp xếp, thu dọn)	viên	4.000,0000
129	Thi công lắp đặt bộ hoa đào; bộ hoa đào; chất liệu: viên làm bằng thép tròn D6, vải voan hồng, có trụ đỡ bằng sắt tròn D90; chân đế giá đỡ sắt tròn D100; phun sơn màu theo cánh hoa đào thật; kích thước từ 0,6-1,2m	bông	18,0000
130	Thảm cỏ xanh trang trí (vật liệu và nhân công trải thảm)	m2	300,0000
131	Chậu AC250	chậu	1.110,0000
132	Chậu AC350	chậu	1.650,0000
133	Lắp đèn pha Led công suất 50W ánh sáng trắng, vàng trên cạn, độ cao H <3m	bộ	45,0000
134	Lắp đèn pha Led công suất 100W ánh sáng trắng, vàng trên cạn, độ cao H <3m	bộ	45,0000
135	Lắp đèn dây Led trang trí đường hoa, độ cao H <3m	10m	200,0000
136	Lắp đặt Aptomat đóng ngắt điện trang trí, attomat 3pha	bộ	6,0000
	<b>Hoa trang trí lễ hội:</b>		
1	Mua Cây đường kính D ≥15cm, H ≥1,8m	cây	25,0000
2	Mua Cây đường kính D ≥10cm, H ≥1,5m:	cây	35,0000
3	Mua Cây đường kính D ≥5cm, H ≥1,2m	cây	120,0000
4	Mua Cây đường kính D ≥3cm, H ≥1,0m	cây	55,0000
5	Đào gốc cây, đường kính gốc cây ≤20cm	gốc	235,0000
6	Nhân công bó gọn gốc cây Đào	cây	235,0000
7	Mua bạt ni long đóng bầu gốc cây Đào	cây	352,5000
8	Nhân công vận chuyển trồng cây vào đồi hoa	cây	230,0000
9	Tưới nước cây ra hoa, tạo hình bằng xe bồn 5m3	100 cây/lần	28,2000
10	hoa cúc thân gỗ cao từ 25-30cm	bầu cây	1.685,0000
11	Phong lộc hoa cao từ 50-60cm	bầu cây	160,0000
12	cúc vạn thọ từ 20-25cm	bầu cây	1.656,0000
13	Trạng nguyên cao từ 30-45cm	bầu cây	48,0000
14	Trồng cây hoa cúc mâm xôi đỏ, tím vào chậu, kích thước chậu 22x22cm	bầu cây	380,0000
15	Chảo hoa dạ yến thảo, màu trắng, đường kính rộng 45cm, cao 15cm	giỏ	24,0000
16	Trồng cây hoa cúc mâm xôi vào chậu, kích thước chậu 30x30cm	bầu cây	100,0000
17	hoa Dạ Yến Thảo cao 15-20cm	bầu cây	1.728,0000

STT	Tên công việc	Đơn vị	Khối lượng
18	Hải Đường cao 20-25cm trồng đôi	bầu cây	1.700,0000
19	cúc vạn thọ từ 20-25cm trồng đôi	bầu cây	1.675,0000
20	Vận chuyển xếp chậu cây vào nơi trang trí, kích thước chậu >30cm	1 chậu	4.725,0000
21	Tưới nước máy cây cảnh trồng chậu bằng xe bồn 5m <sup>3</sup>	100chậu/lần	283,5000
22	Thu dọn, vận chuyển cây hoa tàn về vườn ươm	chậu	4.725,0000
23	Bảo vệ trông coi ngày và đêm từ ngày 26/chạp đến ngày 15/giêng (20 ngày đêm)	ca	80,0000
	<b>vật tư: Lễ hội</b>		
1	Dây rắc cắm dây đèn led	cái	20,0000
2	Băng dính các điện	cuộn	10,0000
3	gia công, lắp đặt giá đỡ đèn Led (khoản gọn vật liệu và nhân công lắp đặt)	cái	20,0000
4	Hàng rào nhựa	m	100,0000
5	Sửa chữa cây hoa sắt trang trí	cây	12,0000
6	Mua chậu nhựa bán nguyệt đường kính 30cm	chậu	864,0000
7	Mua gạch không nung làm chân đế (nhân công sắp xếp, thu dọn)	viên	1.000,0000
8	Mua gạch không nung (390x190x190mm) làm chân đế trang trí hoa (nhân công sắp xếp, thu dọn)	viên	500,0000
9	Lắp đèn pha Led công suất 50W ánh sáng trắng, vàng trên cạn, độ cao H <3m	bộ	10,0000
10	Lắp đèn pha Led công suất 100W ánh sáng trắng, vàng trên cạn, độ cao H <3m	bộ	10,0000
11	Lắp đèn dây Led trang trí đường hoa, độ cao H <3m	10m	30,0000
12	Lắp đặt Aptomat đóng ngắt điện trang trí, attomat 3pha	bộ	2,0000
137	<b>Tiểu cảnh: Đường hoa+ lễ hội</b>		
138	<b>CÔNG CHÀO CHÍNH</b>		
139	Vòm công: kích thước 10.3mW x 1mD x 4.9mH vật liệu: - Alu + gỗ nhựa + khung sắt - In decal theo thiết kế	bộ	1
140	Chân đế: - 5.3mW x 5.2mD x 0.3mH - Khung xương sắt - Thảm cỏ nhựa - Gỗ MDF	bộ	2
141	Tiểu cảnh núi trái: - 3.3mW x 3.5mD x 0.8mH - Alu + gỗ nhựa + khung sắt - In decal theo thiết kế	bộ	1
142	Tiểu cảnh núi phải: - 2.7mW x 3.7mD x 0.8mH - Alu + gỗ nhựa + khung sắt - In decal theo thiết kế	bộ	1
143	<b>CÔNG CHÀO PHỤ</b>		
144	Vòm công: - 10.3mW x 1mD x 4.9mH - Alu + gỗ nhựa + khung sắt - In decal theo thiết kế	bộ	1

STT	Tên công việc	Đơn vị	Khối lượng
145	Chân đế: - 5.3mW x 5.2mD x 0.3mH - Khung xương sắt - in decal - Gỗ MDF	bộ	2
146	Bộ chữ hộp đèn: - 6mW x 1.3 mH Hộp đèn, khung sắt	bộ	1
147	<b>ĐƯỜNG HOA</b>		
148	Khung ánh sáng - 5.2mW x 7.1mD x 1mH ALU + KHUNG XƯƠNG SẮT, LED NEON, DẢI ĐÈN TRANG TRÍ	bộ	8
149	<b>Tiểu cảnh 1</b>		
150	Chân đế: '- R=3.6m x 0.5mH - Khung xương sắt - Gỗ MDF	bộ	1
151	Đèn lồng: 0.34mDx 0.67mH	cái	5
152	Khung kim loại sơn đỏ: '0.5mWx0.5mDx0.5mH Mica đỏ	cái	28
153	Khung kim loại sơn đỏ, có gắn mica trong đặt đèn bên trong: - 1mW x 1mD x 1mH - 0.7mWx0.7mD x0.7 mH Mica trong + in decal theo thiết kế	bộ	1
154	Bộ chữ hộp đèn'- 3.15mW x 1.5 mH Hộp đèn, khung sắt	bộ	1
155	<b>Tiểu cảnh 2</b>		
156	Chân đế: 2.5mWx6.5mDx0.4mH - Khung xương sắt - Gỗ MDF	bộ	1
157	Khung Tranh 01 - 2mW x 3mD x 0.5mH - Alu + gỗ nhựa + khung sắt - In decal theo thiết kế	bộ	1
158	Khung Tranh 02-1.4mWx 2.2mD x 0.5mH - Alu + gỗ nhựa + khung sắt - In decal theo thiết kế	bộ	1
159	Cảnh Đào 01- 1.55mWx 2.13mD - Alu + gỗ nhựa + khung sắt - In decal theo thiết kế	bộ	1
160	Cảnh Đào 02- 0.95mWx 1.17mD - Alu + gỗ nhựa + khung sắt - In decal theo thiết kế	bộ	1
161	Bộ chữ hộp đèn- 4mW x 0.5 mH Hộp đèn, khung sắt	bộ	1
162	Đồng tiền vàng: 0.57mD x0.58mH - CNC 3d, sơn theo màu thiết kế	bộ	1
163	<b>Tiểu cảnh 3:</b>		

STT	Tên công việc	Đơn vị	Khối lượng
164	Sàn: 9.7mWx2.2mDx0.2mH - Khung xương sắt - Gỗ MDF - Chải thảm + cỏ nhân tạo	bộ	1
165	Ngựa- 1.37mW x 1.33mD x 0.5mH CNC - In 3D	bộ	1
166	Mặt bánh úớt- 0.3mW x 0.3mD - Deco - In decal theo thiết kế	bộ	1
167	Bánh Trung 01: - 0.6 mW x 0.6 mD x 0.02mH - CNC 3d, sơn theo màu thiết kế	bộ	1
168	Bánh Trung 02: - 1mW x 1mD x 0.03mHx - CNC 3d, sơn theo màu thiết kế	cái	1
169	Bánh khảo- 0.6 mW x 0.6 mD x 0.02mH - CNC 3d, sơn theo màu thiết kế	cái	1
170	Ghế- 2.1mW x 0.7mD x 0.9mH - Gỗ nhựa + khung sắt - In decal theo thiết kế	bộ	1
171	Derco4-0.57mD x0.58mH	bộ	1
172	<b>Tiểu cảnh 4:</b>		
173	Chân đế: 9.7mWx2.2mDx0.2mH - Khung xương sắt - in decal - Gỗ MDF	bộ	1
174	Deco ngựa- 2.9mW x 2.9mD x 0.7mH In 3D	bộ	2
175	Bộ chữ hộp đèn- 3.9mW x 1 mH Hộp đèn, khung sắt	bộ	1
176	<b>Tiểu cảnh 5:</b>		
177	Cụm cột trụ-2.4mW x 3.8mD - Khung xương sắt - in decal theo thiết kế - Gỗ MDF	bộ	2
178	Cảnh đào - Cành- 9.8mWx 5.2mD Vật liệu tổng hợp Khung xương sắt	bộ	1
179	Cảnh đào - Hoa- 1.2x1.3m - Hoa đào: số lượng 30 bông kích thước từ 0.48 x 0.48 đến 1.2x1.3m	bộ	30
180	Bộ chữ hộp đèn: 1.8mWx 1.9mD Hộp đèn, khung sắt	bộ	1
181	<b>Tiểu cảnh 6:</b>		
182	Sàn: 7mWx2.7mDx0.1mH - Khung xương sắt - in decal - Gỗ MDF	bộ	1

STT	Tên công việc	Đơn vị	Khối lượng
183	Derco1: 1.4mWx0.7mDx0.16mH Alu + khung sắt	bộ	1
184	Thúng 01: - 0.637mW x 0.311mD - 0.7mW x 0.342mD - 0.79mW x 0.385mD - 0.821mW x 0.4mD - 1.76mW x 0.86mD Thúng	bộ	1
185	Thúng 02- 0.7mW x 0.342mD Thúng	bộ	1
186	Thúng 03- 0.79mW x 0.385mD Thúng	bộ	1
187	Thúng 04- 0.821mW x 0.4mD Thúng	bộ	1
188	Thúng 05- 1.76mW x 0.86mD Thúng	bộ	1
189	Bánh Trung 01- 0.68mWx0.68mDx0.02mH	cái	1
190	Bánh Trung 02- 1.172mWx1.172mDx 0.035mH	cái	1
191	Bánh Khảo-0.552mWx0.546mDx0.1mH	cái	1
192	Bánh Tét- '0.4mWx 1.334mD	cái	1
193	Mẹt Bánh ướt 01- '0.6mWx 0.6mD	cái	1
194	Mẹt Bánh ướt 02- '0.65mWx 0.65mD	cái	1
195	Deco 01- 2.256mW x 0.5mD x 2.73mH	bộ	1
196	Deco 02- 1.194mW x 0.5mD x 3.323mH	bộ	1
197	Deco 03- 2.143mW - 1.515mD	bộ	1
198	Deco 04- 0.986mW - 0.335mD	bộ	1
199	Deco 05- 0.45mW - 0.45m D x 0.75mH - R=356m- 3 hộp quà	bộ	1
200	Deco 06- 0.45mW x 0.45mD x 1.47mh - R=356m	bộ	1
201	Deco 07- 0.2mW x 0.9mD x 2.05mH	bộ	1
202	Deco 08-0.8mW x 0.8mD x 1.3mH	bộ	1
203	Deco 09- 1.7mW x 0.2mD x 3.5mH	bộ	1
204	Bậc thang- 1mW x 0.9mD x 0.64mH	bộ	1
205	Cành đào 01 - Cành- 6.2mW x 3.3mH Vật liệu tổng hợp Khung xương sắt	bộ	1
206	Cành đào 01 - Hoa- 0.8mWx0.8mD-Hoa đào: số lượng 30 bông kích thước từ 03.5 x 0.35 đến 0.8x0.8m	bộ	30
207	Cành đào 02 - Cành- 9.7mW x 5.4mH Vật liệu tổng hợp Khung xương sắt	bộ	1
208	Cành đào 02 - Hoa- 1.2mWx1.3mD - Hoa đào: số lượng 30 bông kích thước từ 0.48 x 0.48 đến 1.2x1.3m	bộ	30

STT	Tên công việc	Đơn vị	Khối lượng
209	<b>Tiêu cảnh 7:</b>		
210	Bục bồn cây:		
211	Bục '4mW x 4mD x 0.43mH. Khung sắt bọc MDF 18mm	m <sup>2</sup>	12,6
212	Hoàn thiện bề mặt bục 12.6mW x 0.43mD. Decal pp in màu theo TK	m <sup>2</sup>	12,6
213	Cây :		
214	Khung cây -4.2mW x 0.2mD x 3.8mH. Khung sắt bọc MDF 18mm dán decal pp	m <sup>2</sup>	24
215	Hoa trang trí. Formex cắt CNC dán decal pp	bộ	1
216	Chuông trang trí. Formex cắt CNC dán decal pp	bộ	1
217	Décor:		
218	Hộp đồ 1 -0.3mW x 0.3mD x 0.57mH. Formex cắt CNC dán decal pp	Chiếc	2
219	Hộp đồ 2-0.54mW x 0.54mD x 0.44mH Formex cắt CNC dán decal pp	Chiếc	2
220	Hộp đồ3- 0.31mW x 0.31mD x 0.25mH Formex cắt CNC dán decal pp	Chiếc	2
221	Hộp vàng 1-0.15mW x 0.15mD x 0.14mH. Formex cắt CNC dán decal pp	Chiếc	2
222	Hộp vàng 2- 0.33mW x 0.33mD x 0.14mH. Formex cắt CNC dán decal pp	Chiếc	2
223	Hộp vàng 3- 0.27mW x 0.27mD x 0.35mH. Formex cắt CNC dán decal pp	Chiếc	2
224	Đỉnh vàng-1mW x 1.59mD x 0.66mH. Nhựa PLA in 3D sơn màu theo TK	Chiếc	1
225	Chồng tiền xu. 0.61mW x 0.68mD x 0.6mH Nhựa PLA in 3D sơn màu theo TK	Chiếc	1
226	Bộ chữ:		
227	Bộ chữ uốn cong-10.5mW x 0.1mD x 0.61mH. Alumium cắt CNC dán decal pp	bộ	1
228	Bộ chữ tiếng Hán. 1.7mW x 0.1mD x 0.4mH Alumium cắt CNC dán decal pp	bộ	1
229	<b>Tiêu cảnh 8:</b>		
230	Sàn:		
231	Sàn-14.7mW x 4.2mD x 0.2mH. Khung sắt bọc MDF 18mm	m <sup>2</sup>	6,174
232	Hoàn thiện bề mặt bục 14.7mW x 4.2mD. Decal pp in màu theo TK	m <sup>2</sup>	6,174
233	Khung décor 1:		
234	Khung ngoài -3.7mW x 0.23mD x 5.42mH Khung sắt bọc Alu màu theo thiết kế , dán decal pp in màu theo TK	m <sup>2</sup>	3,488
235	Panel trong-0.93mW x 0.1mD x 4.95mH. Khung sắt bọc Alu màu theo thiết kế , dán decal pp in màu theo TK	m <sup>2</sup>	13,8105

STT	Tên công việc	Đơn vị	Khối lượng
236	Panel ngoài-0.92mW x 0.1mD x 3.95mH. Khung sắt bọc Alu màu theo thiết kế , dán decal pp in màu theo TK	m <sup>2</sup>	10,902
237	Cung tròn:		
238	Cung bán nguyệt nền -7.16mW x 0.3mD x 3mH Khung sắt bọc Alu màu theo thiết kế , dán decal pp in màu theo TK	m <sup>2</sup>	9,8
239	Cung tròn-2.27mW x 0.1mD x 2.27mH. Khung sắt bọc Alu màu theo thiết kế , dán decal pp in màu theo TK	m <sup>2</sup>	5,1529
240	Bộ chữ -5.1mW x 0.1mD x 0.47mH. Alumium cắt CNC dán decal pp	m <sup>2</sup>	1,8
241	Khối décor:		
242	Khối décor 1: 0.76mW x 0.52mD x 2.03mH. Khung sắt bọc Alu màu theo thiết kế , dán decal pp in màu theo TK	Chiếc	1
243	Khối décor 2: 0.88mW x 0.52mD x 1.31mH. Khung sắt bọc Alu màu theo thiết kế , dán decal pp in màu theo TK	Chiếc	1
244	Khối décor 2: 0.88mW x 0.77mD x 1.31mH. Khung sắt bọc Alu màu theo thiết kế , dán decal pp in màu theo TK	Chiếc	1
245	Khối décor 2: 0.88mW x 0.77mD x 2.19mH. Khung sắt bọc Alu màu theo thiết kế , dán decal pp in màu theo TK	Chiếc	1
246	Khung décor:		
247	Bục-4.7mW x 0.74mD x 0.47mH. Khung sắt bọc MDF 18mm ốp alu màu theo thiết kế	m <sup>2</sup>	3,478
248	Khung dựng-3mW x 0.1mD x 4.32mH. Khung sắt bọc Alu màu theo thiết kế , dán decal pp in màu theo TK	m <sup>2</sup>	12,96
249	Bộ logo 2026-1.17mW x 0.1mD x 1.23mH. Khung sắt bọc Alu màu theo thiết kế , dán decal pp in màu theo TK	m <sup>2</sup>	1,4391
250	Bộ chữ Welcome:		
251	Bộ chữ Welcome 3.59mW x 0.2mD x 1.04mH. Formex cắt CNC đôn khối	bộ	1
252	<b>Tiểu cảnh 9:</b>		
253	Sàn:		
254	Sàn cấp 1-10mW x 4.56mD x 0.2mH. Khung sắt bọc MDF 18mm dán decal pp	m <sup>2</sup>	37
255	Sàn cấp 2- 10mW x 4mD x 0.2mH Khung sắt bọc MDF 18mm dán decal pp	m <sup>2</sup>	33,2
256	Nghĩa:		

STT	Tên công việc	Đơn vị	Khối lượng
257	Ngựa trang trí -3.95mW x 3.59mD x 4.22mH. Nhựa PLA in 3D sơn màu theo TK	bộ	1
258	Khung -5.1mW x 0.3mD x 4.73mH. Khung sắt bọc Formex dán decal pp	m <sup>2</sup>	3,6
259	Mây décor 1: 2.16mW x 0.1mD x 0.52mH. Khung sắt bọc Formex dán decal pp	m <sup>2</sup>	0,6
260	Mây décor 2: 1.52mW x 0.1mD x 0.7mH Khung sắt bọc Formex dán decal pp	m <sup>2</sup>	0,67
261	Mây décor 3: 1.48mW x 0.1mD x 0.69mH Khung sắt bọc Formex dán decal pp	m <sup>2</sup>	0,55
262	Núi décor:		
263	Núi décor 1:2.59mW x 0.3mD x 0.65mH. Khung sắt bọc Formex dán decal pp	m <sup>2</sup>	0,87
264	Núi décor 2: 4.1mW x 0.3mD x 0.76mH. Khung sắt bọc Formex dán decal pp	m <sup>2</sup>	1,75
265	Núi décor 3: 4.43mW x 0.3mD x 0.69mH. Khung sắt bọc Formex dán decal pp	m <sup>2</sup>	1,8
266	Núi décor 4: 2.75mW x 0.3mD x 0.65mH. Khung sắt bọc Formex dán decal pp	m <sup>2</sup>	0,92
267	Khung vách:		
268	Vách décor: 3.69mW x 0.3mD x 4.8mH. Khung sắt bọc Formex dán decal pp	m <sup>2</sup>	20,592
269	Đèn lồng treo	Chiếc	6
270	Hoa trang trí 1: 0.57mW x 0.1mD x 0.62mH Formex cắt CNC dán decal pp	Chiếc	1
271	Hoa trang trí 2: 0.6mW x 0.1mD x 0.62mH Formex cắt CNC dán decal pp	Chiếc	1
272	Hoa trang trí 3: 0.61mW x 0.1mD x 0.62mH Formex cắt CNC dán decal pp	Chiếc	1
273	Hoa trang trí 4: 0.57mW x 0.1mD x 0.62mH Formex cắt CNC dán decal pp	Chiếc	1
274	Chông tiền vàng: 0.76mW x 0.65mD x 0.68mH Nhựa PLA in 3D sơn màu theo TK	Chiếc	1
275	Đỉnh vàng: 0.4mW x 0.3mD x 0.3mH. Nhựa PLA in 3D sơn màu theo TK	Chiếc	1
276	<b>Tiểu cảnh 10:</b>		
277	Sàn:		
278	Sàn: 5.84mW x 3mD x 0.1mH. Khung sắt bọc MDF 18mm dán decal pp	m <sup>2</sup>	17,52
279	Lan can: 0.98mW x 0.1mD x 0.5mH gỗ nhựa picomat cắt CNC	bộ	8
280	Vách décor:		
281	Vách :4.2mW x 1.17mD x 3mH. Khung sắt bọc MDF 18mm dán decal pp	bộ	1
282	Rèm :2.5mW x 3mH.Rèm nhung đỏ	m <sup>2</sup>	7,5

STT	Tên công việc	Đơn vị	Khối lượng
283	Vải lụa: 3x0.5m. Vải lụa đỏ	bộ	4
284	Đèn lồng trang trí	Chiếc	6
285	Đồ decor:		
286	Hộp đồ 1: 0.48mW x 0.49mD x 0.46mH. Khung sắt bọc Formex dán decal pp	Chiếc	1
287	Hộp đồ 2: 0.4mW x 0.41mD x 0.38mH. Khung sắt bọc Formex dán decal pp	Chiếc	1
288	Hộp đồ 3: 0.4mW x 0.41mD x 0.3mH. Khung sắt bọc Formex dán decal pp	Chiếc	1
289	Hộp khung 1: 0.41mW x 0.41mD x 0.49mH. Khung sắt bọc Formex dán decal pp	Chiếc	1
290	Hộp khung 2: 0.33mW x 0.33mD x 0.39mH. Khung sắt bọc Formex dán decal pp	Chiếc	1
291	Hộp khung 3: 0.2mW x 0.2mD x 0.0.25mH. Khung sắt bọc Formex dán decal pp	Chiếc	1
292	Pháo 1: 0.24mW x 0.24mD x 0.45mH Khung sắt bọc Formex dán decal pp	Chiếc	1
293	Pháo 2: 0.21mW x 0.21mD x 0.56mH Khung sắt bọc Formex dán decal pp	Chiếc	1
294	Pháo 3: 0.15mW x 0.15mD x 0.4mH Khung sắt bọc Formex dán decal pp	Chiếc	1
295	Pháo 4: 0.14mW x 0.14mD x 0.37mH Khung sắt bọc Formex dán decal pp	Chiếc	1
296	Pháo 5: 0.11mW x 0.11mD x 0.3mH Khung sắt bọc Formex dán decal pp	Chiếc	1
297	Đèn lồng: 0.64mW x 0.64mD x 0.55mH	Chiếc	2
298	Đỉnh vàng 1: 0.38mW x 0.21mD x 0.14mH	Chiếc	2
299	Đỉnh vàng 1: 0.27mW x 0.15mD x 0.1mH	Chiếc	2
300	<b>Tiểu cảnh UBND:</b>		
301	Bục:		
302	Bục 1: 10.7mW x 2.88mD x 0.61mH Khung sắt bọc MDF 18mm dán decal pp	m <sup>2</sup>	30,816
303	Bục 2: 10.12mW x 2mD x 0.15mH Khung sắt bọc MDF 18mm dán decal pp	m <sup>2</sup>	20,24
304	Bục 3: 9.5mW x 1.2mD x 0.15mH Khung sắt bọc MDF 18mm dán decal pp	m <sup>2</sup>	11,4
305	Phù điêu:		
306	Phù điêu lá cờ sao: 9.98mW x 0.42mD x 4.42mH. Khung sắt bọc MDF 18mm dán decal pp	m <sup>2</sup>	43
307	Bộ chữ : 4.6mW x 0.1mD x 1.32mH. Formex cắt CNC dán decal pp	bộ	1
308	Đàn: 2.52mW x 0.3mD x 4.04mH Nhựa PLA in 3D sơn màu theo TK	bộ	1
309	Ngựa: 3.62mW x 0.86mD x 3.4mH Nhựa PLA in 3D sơn màu theo TK	Chiếc	2

STT	Tên công việc	Đơn vị	Khối lượng
310	Núi:		
311	Núi 1: 3.95mW x 0.3mD x 0.98mH Khung sắt bọc Formex dán decal pp	m <sup>2</sup>	2,3
312	Núi 2: 3.95mW x 0.3mD x 1.44mH Khung sắt bọc Formex dán decal pp	m <sup>2</sup>	3,7
313	Núi 3: 2.85mW x 0.3mD x 1.1mH Khung sắt bọc Formex dán decal pp	m <sup>2</sup>	1,6
314	CHI PHÍ ÂM THANH ÁNH SÁNG:		
315	Hệ thống đèn chiếu sáng 48 Đèn Blinder/COB - Hệ thống dây nguồn	Gói	1
316	Hỗ trợ giảm giá các ngày tiếp theo	ngày	29
317	Trụ truss ánh sáng bọc vải đen - 08 Trụ cao 4m - Chân đế gia cố chắc chắn	md	32
318	CHI PHÍ VẬN CHUYỂN VÀ SETUP ATAS		
319	Chi phí vận chuyển 2 chiều	lượt	2
320	Trực ngày lễ tết ( 29 - M4 tết ) - 02 người	Gói	1
321	Chi phí nhân sự trực tại địa điểm ( 30 ngày )	Gói	1
322	CHI PHÍ KHÁC		
323	Hệ thống điện cho các cụm các nơi	Gói	1
324	Nhân công lắp đặt tháo dỡ	Gói	1
325	Vận chuyển	Gói	1
326	Ăn ở đi lại	Gói	1
327	Bảo hành	Gói	1

### 3.3. Phương án trang trí:

- Phương án trang trí nhằm hình thành tuyến Đường hoa xuân và các tiểu cảnh ngoài trời có tính nhận diện cao, tạo điểm nhấn mỹ quan đô thị, phục vụ Nhân dân và du khách tham quan, trải nghiệm, chụp ảnh, check-in; đồng thời tổ chức không gian quảng bá chủ đề “Hoa Đào Xứ Lạng” với thông điệp rõ ràng, xuyên suốt từ cổng chào đến các điểm dừng trải nghiệm.

- Bộ cục không gian được tổ chức theo nguyên tắc có điểm nhấn chính – điểm nhấn phụ – nhịp điệu tuyến, bảo đảm nhìn đẹp cả từ xa và gần; luồng tham quan mạch lạc theo hướng vào – trải nghiệm – check-in – thoát tuyến, hạn chế nút thắt và không cản trở lối đi, lối thoát; màu sắc, vật liệu và biểu tượng bảo đảm hài hòa, thống nhất chủ đề.

- Cổng chào chính là hạng mục nhận diện chủ đề, yêu cầu tạo hình nổi bật, có chiều sâu thị giác và vị trí chụp ảnh tiêu biểu; kết cấu an toàn, chống gió, neo giữ chắc chắn; bề mặt hoàn thiện thẩm mỹ, dễ vệ sinh; tích hợp chiếu sáng trang trí (nếu có) bảo đảm vận hành ổn định và an toàn điện.

- Tuyến Đường hoa được trang trí liên tục, không để mảng trống kéo dài; tổ chức tối thiểu các lớp không gian gồm lớp nền/viên, lớp hoa chủ đạo và lớp điểm nhấn theo cụm; hoa/cây sử dụng phải đồng đều, tươi tốt, không sâu bệnh; chậu/bồn/giá thể bảo đảm thoát nước, không rò rỉ gây trơn trượt, có biện pháp chống đổ tại khu vực gió mạnh hoặc đông người.

- Các tiểu cảnh và không gian quảng bá “Hoa Đào Xứ Lạng” được bố trí theo cụm: cụm nhận diện chủ đề, cụm trải nghiệm – check-in và cụm hỗ trợ liên kết tuyến; nội dung truyền tải cô đọng, dễ nhìn; tiểu cảnh bảo đảm an toàn cho người tham quan (không cạnh sắc, không chi tiết dễ rơi gãy), kết cấu vững và có giải pháp kiểm soát hành vi leo trèo/va chạm tại điểm tập trung.

- Hệ thống chiếu sáng trang trí tổ chức theo lớp (cổng chào – tuyến hoa – tiểu cảnh), bảo đảm hiệu ứng ban đêm, không gây chói; đầu nối gọn, phân mạch, có bảo vệ quá tải–ngắn mạch–chống rò; tủ điện/khu điều khiển có che chắn và cảnh báo. Nhà thầu phải lập thuyết minh ý tưởng, mặt bằng bố trí, phối cảnh minh họa, danh mục vật tư–hoa/cây và giải pháp kết cấu–điện, kèm kế hoạch tiến độ thi công, duy trì chăm sóc và tháo dỡ hoàn trả mặt bằng để phục vụ xem xét, nghiệm thu.

### **3.4. Yêu cầu về bảo hành**

- Thời gian bảo hành toàn bộ gói thầu  $\geq 30$  ngày và đảm bảo thực hiện sửa chữa các sai sót theo yêu cầu. Nhà thầu có thuyết minh quy trình bảo hành đối với gói thầu.

- Cam kết hỗ trợ kỹ thuật 24/24h trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng, sẵn sàng có mặt trong vòng 1h từ khi tiếp nhận thông tin yêu cầu hỗ trợ của chủ đầu tư, nhà thầu cử cán bộ kỹ thuật đến tiến hành khắc phục sự cố, thay thế khi cần thiết.

### **3.5. Yêu cầu an toàn kết cấu đối với cổng chào, tiểu cảnh, khung/giàn trang trí và hạng mục treo lắp**

1. Phạm vi áp dụng: Cổng chào chính/phụ, khung ánh sáng, giàn truss/khung treo đèn, khung tiểu cảnh, bục/đế trang trí, các cấu kiện có chiều cao, có tải trọng treo hoặc có nguy cơ lật đổ trong điều kiện gió và tập trung đông người.

2. Nguyên tắc thiết kế – lắp đặt: Bảo đảm ổn định, chống lật, chống rung; bố trí chân đế/neo giữ/giằng chống phù hợp điều kiện mặt bằng và tải trọng. Không để chi tiết sắc nhọn, cạnh nguy hiểm tại vị trí tiếp xúc người tham quan; các vị trí có nguy cơ va chạm phải có biện pháp che chắn/bảo vệ. Khu vực kỹ thuật, chân đế, điểm neo phải có biển cảnh báo và biện pháp hạn chế người không phận sự tiếp cận.

3. Yêu cầu thi công: Mọi hàn/liên kết bulông phải chắc chắn, đúng kỹ thuật; không dùng vật liệu suy giảm chất lượng. Đối với hạng mục treo thiết bị: có

phương án treo lắp an toàn, có dây/đai an toàn phụ (biện pháp dự phòng rơi rớt) đối với thiết bị treo.

4. Kiểm tra - nghiệm thu kết cấu: Trước khi vận hành phục vụ người dân/du khách, nhà thầu phải tự kiểm tra tổng thể, siết lại liên kết, kiểm tra điểm neo/giằng chống và lập biên bản kiểm tra. Trong thời gian trưng bày: kiểm tra tối thiểu hàng ngày và sau mưa gió lớn; khắc phục ngay khi phát hiện rung lắc/không ổn định.

5. Tài liệu bắt buộc: Thuyết minh biện pháp kết cấu/neo giữ; danh mục vật tư chính; sơ đồ điểm neo - giằng chống; biên bản kiểm tra trước vận hành.

### **3.6. Yêu cầu hệ thống điện, chiếu sáng trang trí và an toàn điện**

1. Nguyên tắc chung: Hệ thống điện phục vụ chiếu sáng/thiết bị trang trí phải bảo đảm an toàn tuyệt đối cho người tham quan, vận hành ổn định, thuận tiện cô lập sự cố theo từng khu vực.

2. Phân tuyến - bảo vệ: Phân mạch theo cụm (công chào, từng cụm tiểu cảnh, tuyến đường hoa...) và có thiết bị đóng cắt riêng cho từng mạch. Có thiết bị bảo vệ quá tải, ngắn mạch và chống rò theo từng nhóm tải; tủ điện có nắp che, khóa, biển cảnh báo và sơ đồ mạch.

3. Dây dẫn - đầu nối: Dây/cáp phù hợp công suất tải, có lớp vỏ bảo vệ; đường đi dây gọn, có biện pháp cố định, không để nổi gây vấp ngã. Mỗi nối phải dùng hộp nối/đầu nối chuyên dụng; có biện pháp chống nước, chống ẩm tại vị trí ngoài trời; không nối tạm bợ.

4. Thiết bị chiếu sáng ngoài trời: Thiết bị lắp đặt ngoài trời phải phù hợp điều kiện môi trường (mưa, ẩm); bố trí thông thoáng tản nhiệt, không áp sát vật liệu dễ bắt lửa. Ánh sáng bảo đảm hiệu ứng thẩm mỹ, không gây chói; không hướng trực tiếp vào mắt người đi bộ tại các vị trí đứng chụp ảnh.

5. Kiểm tra trước vận hành – trong vận hành: Trước vận hành: kiểm tra toàn bộ đường dây, tủ điện, thiết bị bảo vệ; chạy thử hệ thống theo kịch bản vận hành ban đêm; lập biên bản kiểm tra. Trong vận hành: có nhân sự ứng trực kỹ thuật; xử lý sự cố kịp thời, bảo đảm an toàn khu vực trước khi sửa chữa.

6. Tài liệu bắt buộc: Sơ đồ nguyên lý cấp điện theo cụm; danh mục thiết bị điện/chiếu sáng chính; quy trình đóng cắt khẩn cấp; biên bản chạy thử.

### **3.7. Yêu cầu tháo dỡ, thu hồi vật tư và hoàn trả mặt bằng**

1. Nguyên tắc: Tháo dỡ an toàn, không gây hư hỏng công trình/hạ tầng hiện hữu; thu gom triệt để vật tư, rác thải; hoàn trả sạch sẽ, đúng hiện trạng.

2. Biện pháp thực hiện: Có phương án tháo dỡ theo trình tự; có rào chắn/cảnh báo khu vực tháo dỡ; hạn chế ảnh hưởng giao thông và người dân. Phân loại, thu gom, vận chuyển chất thải đúng quy định; không để tồn lưu rác hữu cơ, bùn đất, dây điện, vật liệu sắc nhọn.

3. Nghiệm thu hoàn trả: Nghiệm thu hiện trường sau tháo dỡ theo tiêu chí: sạch, thông thoáng, không hư hại; nếu có hư hại phát sinh, nhà thầu có trách nhiệm khắc phục.

### **3.8. Yêu cầu về nhân sự, trách nhiệm nhân sự và thời gian thực hiện dịch vụ**

- Công dân Việt Nam trong độ tuổi lao động;
- Có lý lịch cá nhân đầy đủ theo quy định của pháp luật;
- Có đầy đủ năng lực hành vi dân sự và đủ sức khỏe đáp ứng yêu cầu công tác thực hiện dịch vụ;
- Có kiến thức hiểu biết, chuyên môn phù hợp;
- Có đủ sức khỏe làm việc;
- Đáp ứng các yêu cầu khác của E-HSMT.

Nhà thầu cam kết chịu trách nhiệm về việc quản lý và triển khai nhân lực đảm bảo hiệu quả công việc; bố trí người làm việc **trong và ngoài giờ (thứ 7, chủ nhật, ngày lễ)** nhằm đảm bảo được yêu cầu công việc và chất lượng của dịch vụ.

### **3.9. Trách nhiệm của bên Cung cấp dịch vụ**

- Đảm bảo quyền lợi hợp pháp và chính đáng cho người lao động theo quy định của pháp luật hiện hành;
- Đảm bảo cơ sở vật chất, cơ sở hạ tầng đúng quy định và theo yêu cầu;
- Trang bị đầy đủ thiết bị hỗ trợ thực hiện tốt dịch vụ.

### **3.10. Yêu cầu đối đảm bảo chất lượng trong quá trình thực hiện dịch vụ**

- Nhà thầu có thuyết minh biện pháp đảm bảo chất lượng phương án vận chuyển, phương tiện vận chuyển đến địa điểm kiểm tra hàng hóa và địa điểm lắp đặt.

- Nhà thầu có thuyết minh quy trình, biện pháp lắp đặt; tháo dỡ tại hiện trường.

- Nhà thầu có thuyết minh biện pháp đảm bảo chất lượng trong quá trình mưa bão.

- Nhà thầu có biện pháp đảm bảo an toàn giao thông trong quá trình cung cấp dịch vụ.

### **3.11. Yêu cầu về an toàn lao động**

- Trong quá trình thi công phải có phương án bảo đảm an toàn cho người và phương tiện qua lại. Nhất là công tác thi công trên tuyến đường có mật độ giao thông cao, thường xuyên có phương tiện qua lại.

- Đối với công nhân phải được tập huấn an toàn lao động.

- Đối với máy móc thiết bị thi công trên công trường phải có biện pháp bảo đảm an toàn máy móc, thiết bị (nếu có)...

- Nhà thầu phải có trách nhiệm với những sự cố hoặc các vấn đề liên quan khác trong quá trình thi công mà lỗi liên quan trực tiếp do Nhà thầu. Phải có phương án phòng ngừa và bảo vệ cần thiết, luôn luôn bố trí, duy trì thường xuyên và cung cấp đầy đủ các dụng cụ, thiết bị y tế khẩn cấp đầy đủ và phù hợp.

- Trước khi thi công Nhà thầu phải trình Chủ đầu tư phương án đảm bảo an toàn lao động, bao gồm phương án huấn luyện an toàn cho toàn bộ các cá nhân tham gia thực hiện gói thầu.

### **3.12. Yêu cầu về vệ sinh môi trường**

- Có biện pháp bảo vệ không làm ảnh hưởng đến công trình lân cận và vệ sinh môi trường xung quanh khi diễn ra sự kiện và sau khi kết thúc sự kiện.

- Các loại vật liệu thừa, phế thải phải được xử lý và đổ đúng nơi quy định.

- Thu dọn toàn bộ vật liệu thừa, di chuyển máy móc, thiết bị ra khỏi khu vực thi công sau khi hoàn thành công tác (nếu có).

### **3.13. Yêu cầu về phòng chống cháy nổ**

- Có tổ PCCC tại chỗ trong suốt thời gian thi công và thời gian trưng bày; phân công người chịu trách nhiệm chính và danh sách liên hệ 24/7.

- Tập huấn tối thiểu: sử dụng bình chữa cháy, cắt điện khẩn cấp, hướng dẫn thoát nạn, xử lý sự cố điện/khói.

- Thiết lập nhật ký kiểm tra an toàn PCCC hằng ngày (tình trạng tủ điện, dây dẫn, thiết bị chiếu sáng, vật liệu dễ cháy, bình chữa cháy, lối thoát).

- Nhà thầu phải trang bị và duy trì hoạt động các phương tiện PCCC tối thiểu:

+ Bình chữa cháy xách tay loại bột ABC và CO<sub>2</sub> tại: cổng chào, mỗi cụm tiểu cảnh có thiết bị điện, khu tủ điện/khu điều khiển ánh sáng, khu máy phát (nếu có).

+ Tại điểm tủ điện/khu kỹ thuật bắt buộc có tối thiểu 01 bình CO<sub>2</sub> (phù hợp chữa cháy điện) kèm hướng dẫn sử dụng.

+ Bố trí bổ sung xô cát/chăn chữa cháy (hoặc tương đương) tại các điểm rủi ro cao theo phương án PCCC & CNCH đã phê duyệt.

- Nếu phát hiện nguy cơ mất an toàn cháy nổ (đầu nối điện không bảo vệ, vật liệu dễ cháy sát nguồn nhiệt, chặn lối đi, thiếu phương tiện PCCC theo phương án...), Chủ đầu tư có quyền yêu cầu dừng vận hành/khắc phục ngay; mọi chi phí và rủi ro phát sinh do nhà thầu chịu.

## **4. Giải pháp và phương pháp luận:**

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương này, gồm các phần như sau:

1. Giải pháp và phương pháp luận;
2. Kế hoạch công tác.

### **5. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:**

Trong quá trình thực hiện, trước khi tiến hành các hạng mục nhà thầu phải thông báo kế hoạch chi tiết, thời gian, địa điểm thực hiện, thời điểm nghiệm thu từng công việc cụ thể. Các công việc phải được Chủ đầu tư nghiệm thu trước khi thực hiện công việc tiếp theo.

Chủ đầu tư có quyền tiến hành các kiểm tra bổ sung. Nếu có kết quả không đúng theo E-HSMT thì chi phí kiểm tra bổ sung nhà thầu phải chịu mọi phí tổn, cũng như mọi chi phí cho tới khi hoàn thành.

**- Công tác kiểm tra nghiệm thu:** Công tác nghiệm thu kỹ thuật được tiến theo trình tự:

- + Nghiệm thu hoa đầu vào.
- + Nghiệm thu công tác duy trì.
- + Nghiệm thu khối lượng hoàn thành.

#### **- Chất lượng thực hiện.**

+ Chậu hoa có hình thù rõ ràng, đẹp, không đọng nước, dốc thoải nhẹ, đều hoặc bằng phẳng phù hợp với kích thước của chậu và cảnh quan, không gian xung quanh;

+ Cây có hoa nở, màu sắc tươi tự nhiên, cành lá thân thẳng, không sâu bệnh, trên chậu không có hoa tàn, lá héo, không gãy cành ngọn;

+ Đất trồng hoa phải tơi xốp, thường xuyên làm sạch cỏ cây dại, không có rác bẩn;

+ Mật độ cây hoa đồng đều trên toàn chậu, cây trồng phải giao tán. Chậu hoa mới trồng có ít nhất 1/3 diện tích chậu là cây có hoa nở, còn lại là hoa chớm nở.

